

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

Số: 152/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 14 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM**

Căn cứ 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 231/2020/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Huỳnh Thị Thúy N và anh Nguyễn Hồng K - Người yêu cầu.

Địa chỉ: Cùng ở thôn N, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Thúy N và anh Nguyễn Hồng K chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 15/02/2011 tại UBND xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum, việc kết hôn là tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ, chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, đã không còn chung sống với nhau từ năm 2016 cho đến nay, việc ai người ấy làm, không ai quan tâm đến ai. Nay anh, chị cùng thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[2] Về con chung các đương sự thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Huỳnh Kiều N1, sinh ngày 05/8/2011 cho anh Nguyễn Hồng K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu N1 đủ 18 tuổi, chị N không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Việc thỏa thuận nuôi con của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản, nợ nần: Các đương sự đều không có nên không yêu cầu giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm (Thuận tình ly hôn) là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), các đương sự phải chịu, anh K nhận chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 06/7/2020 về việc lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Huỳnh Thị Thúy N và anh Nguyễn Hồng K thỏa thuận thuận tình ly hôn;

- *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Huỳnh Kiều N1, sinh ngày 05/8/2011 cho anh Nguyễn Hồng K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, cho đến khi cháu N1 đủ 18 tuổi, chị N không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Chị N có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

- *Về tài sản, nợ nần*: Các đương sự đều khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm (Thuận tình ly hôn) là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), các đương sự phải chịu, anh Nguyễn Hồng K nhận chịu, nhưng được trừ đi số tiền lệ phí dân sự sơ thẩm mà anh K đã nộp theo biên lai số 0003534, ngày 22/6/2020 của Chi cục Thi hành án thành phố K, tỉnh Kon Tum. Anh Nguyễn Hồng K đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Thành phố K;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh K;
- Chi cục THADS thành phố K;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vũ Thị Hồng Dung

